

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:158/2024/HS - ST
Ngày 21 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vì Thị Xôm

Ông Tòng Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **138/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 17/2024/HSST-QĐ ngày 23/5/2024 đối với bị cáo:**

Họ và tên: Lò Thị B. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1965

Tại: Điện Biên

Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn P (đã chết) và con bà Lò Thị L (đã chết); Chồng Quàng Văn T (đã chết); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1988; con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính. Ngày 29 tháng 3 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 19/02/2024 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Tòng Văn Th. Sinh năm 1984 (Vắng mặt không lý do) Địa chỉ: Bản L, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/02/2024, Lò Thị B đi bộ một mình mục đích đi tìm mua ma túy về để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực cánh đồng thuộc bản Na Khua, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, B gặp và mua được của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 03 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, B cầm số ma túy đi về nhà. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đang ở nhà thì Tống Văn Th, trú tại Bản L, xã Thanh L, huyện Điện Biên đến hỏi mua 100.000 đồng Heroine, B đồng ý nhận tiền rồi lấy ra 01 gói Heroine đưa cho Th. Sau khi mua Heroine, Th đi ra khu vực cánh đồng đầu bản N, xã Th, huyện Đ sử dụng hết. Số ma túy còn lại, B cho vào trong lọ nhựa màu trắng rồi cất vào túi áo khoác bên ngoài đang mặc.

Hồi 10 giờ cùng ngày, khi B đang ở nhà thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Điện Biên phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Điện Biên và Công an xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên phải B đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 02 gói nilon màu trắng đều chứa Heroine và số tiền 100.000 đồng

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 19/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và các bản Kết luận giám định số 415/KL - KTHS ngày 26/02/2024; số 434/KL - KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị B là 0,23 gam là chất ma túy: Loại Heroine. 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSHĐB ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Thị B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47/BLHS; khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,23 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,17 gam sau khi giám định); 01 lọ nhựa màu trắng; 02 mảnh nilon màu trắng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 10 giờ ngày 19/02/2024, tại nơi ở của bị cáo Lò Thị B, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Điện Biên phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Điện Biên và Công an xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên phải của bị cáo B đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 02 gói nilon màu trắng chứa các cục bột màu trắng nghi Heroine và số tiền 100.000 đồng. Bị cáo khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ vào khoảng 09 giờ ngày 19/02/2024 với mục đích để bị cáo bán lại kiếm lời. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại nơi ở của mình, bị cáo đã bán cho Tòng Văn Th, trú tại B, xã Th, huyện Điện Biên 100.000 đồng Heroine. Số Heroine còn lại có khối lượng 0,23 gam bị cáo cất giấu với mục đích để bán lẻ kiếm lời thì bị phát hiện và thu giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Tòng Văn Tháp và số vật chứng thu giữ của bị cáo. Bị cáo có hành vi bán Heroine cho Tòng Văn Tháp và cất giấu 0,23 gam mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, học hết lớp 2 thì nghỉ học. Ngày 29/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 07/5/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án nên đã được xóa án tích.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bố đẻ của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và các tình tiết khác theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù từ **01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 năm** tù là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,23 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,17 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 lọ nhựa màu trắng và 02 mảnh nilon màu trắng là phương tiện bị cáo dùng để gói và cất giấu Heroine nhưng không có giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Số tiền 100.000 đồng bị cáo bán Heroine cho Tòng Văn Tháp. Đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm b Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Ngày 19 tháng 02 năm 2024, Tòng Văn Th đã mua Heroine của bị cáo, sau đó Th đã sử dụng hết nên không có căn cứ xác định khối lượng

ma túy Thấp đã mua của bị cáo. Ngày 25 tháng 3 năm 2024 Công an huyện Điện Biên quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ-XPHC đối với Thấp bằng hình thức cảnh cáo. HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Thị B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/02/2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,23 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 0,17 gam sau khi giám định) và 01 lọ nhựa màu trắng; 02 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 26/4/2024)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp; - T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương